

Số: /BC-STC Cần Thơ, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO
Giá thị trường tháng 11 năm 2025

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý giá).

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ Tài chính quy định về công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và kinh phí bảo đảm cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường.

Thực hiện Quyết định số 1671/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc ủy quyền thực hiện nhiệm vụ tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và báo cáo giá thị trường trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Công văn số 395/VPUB-KT ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thực hiện báo cáo giá thị trường và cung cấp tài khoản truy cập hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá.

Sở Tài chính thành phố Cần Thơ báo cáo tình hình giá thị trường tháng 11 năm 2025 như sau:

I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG, GIÁ CẢ THÁNG 10 NĂM 2025

1. Mặt bằng giá thị trường và diễn biến mặt bằng giá thị trường hàng hóa, dịch vụ

Thị trường giá cả trên địa bàn thành phố Cần Thơ tháng 11 năm 2025 có phần biến động tăng trong tháng. Giá các mặt hàng thực phẩm trong tháng tăng khá cao do ảnh hưởng khí hậu mưa nhiều, lũ lụt... Bên cạnh đó, có một số mặt hàng không biến động như thóc tẻ, phân bón,...

Cụ thể: Tình hình giá cả thị trường giá tiêu dùng trong tháng 11 năm 2025 diễn biến như sau:

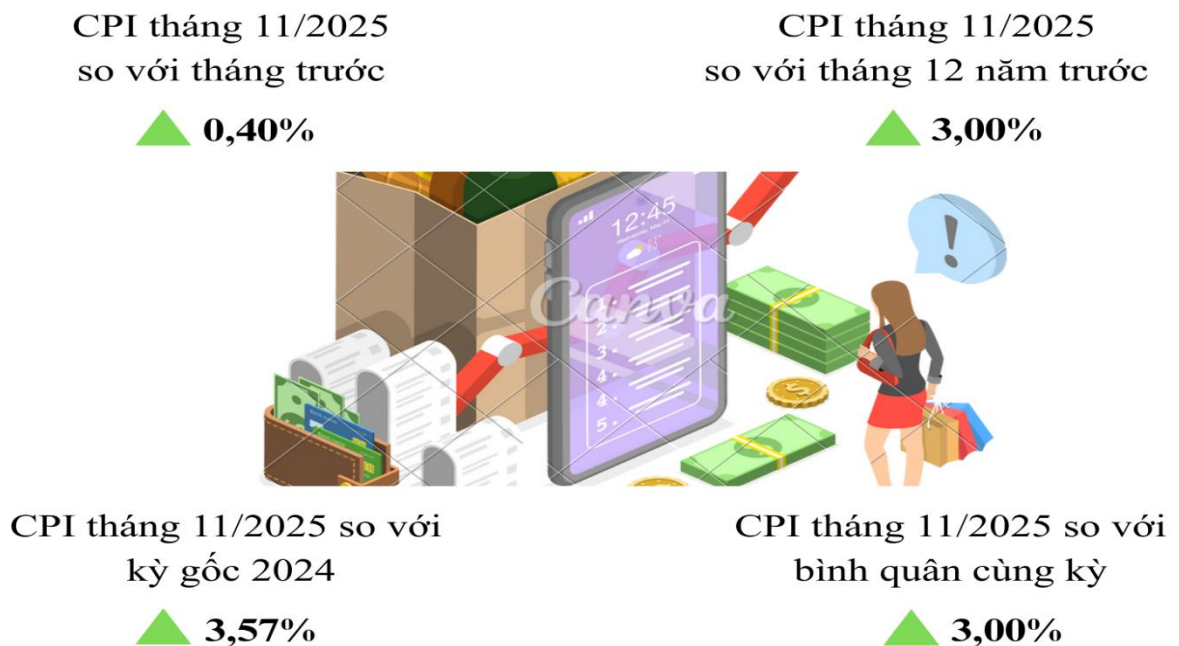
2. Diễn biến chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

2.1. Phân tích diễn biến CPI của địa phương

Chỉ số giá cả hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tháng 11 năm 2025 tăng 0,40% so tháng trước (trong đó, khu vực thành thị tăng 0,32%; khu vực nông thôn tăng 0,51%); so với tháng 12 năm 2024 tăng 3,00%; so với cùng kỳ năm trước tăng 3,19%. Bình quân 11 tháng năm 2025 tăng 3,00% so với bình quân 11 tháng năm 2024. Trong 11 nhóm hàng hoá và dịch vụ tiêu dùng chính, có 09 nhóm hàng tăng giá, 02 nhóm hàng giảm giá.

Giá một số mặt hàng rau màu, trái cây tươi tháng 11 tăng so với tháng trước do thời tiết bất lợi cho sản xuất và nhu cầu nên đã tăng mạnh, cụ thể: Cà chua, bắp cải, cam sành, bưởi năm roi. Giá các mặt hàng ổn định: giá các loại phân bón, vật liệu xây dựng, cụ thể như phân đạm, phân NPK, phân DAP; giá các loại cát, thép, xi măng,...

Hình 1. Chỉ số giá tiêu dùng tháng 11 năm 2025 (số liệu của Thống kê thành phố Cần Thơ báo cáo tình hình biến động giá tiêu dùng tháng 11 năm 2025)



Diễn biến giá tiêu dùng tháng 11 năm 2025 so với tháng trước của các nhóm hàng chính như sau:

Tên nhóm	CHỈ SỐ GIÁ THÁNG 11 NĂM 2025 SO VỚI				Chỉ số bình quân so cùng kỳ
	Kỳ năm gốc 2024	Cùng tháng năm trước	Tháng 12 năm trước	Tháng trước	
A	1	2	3	4	5
CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG	103,58	103,20	103,02	100,41	103,00
I. HÀNG ĂN VÀ DỊCH VỤ ĂN UỐNG	103,03	101,83	101,90	100,69	102,53
1. LƯƠNG THỰC	95,30	93,99	93,92	99,96	94,81
2. THỰC PHẨM	104,50	103,20	103,35	101,16	104,00
3. ĂN UỐNG NGOÀI GIA ĐÌNH	104,30	103,48	103,42	99,94	103,69
II. ĐỒ UỐNG VÀ THUỐC LÁ	103,11	101,21	101,08	99,99	101,47
III- MAY MẶC, MŨ NÓN , GIÀY DÉP	103,18	100,73	100,65	100,04	99,15
IV- NHÀ Ở, ĐIỆN NƯỚC, CHẤT ĐỐT VÀ VLXD	106,18	106,39	105,80	100,03	106,67
V- THIẾT BỊ VÀ ĐỒ DÙNG GIA ĐÌNH	102,27	101,35	101,31	99,88	101,55
VI- THUỐC VÀ DỊCH VỤ Y TẾ	105,81	115,47	115,47	100,03	115,69
59. DỊCH VỤ Y TẾ	106,66	118,21	118,21	100,00	118,21
VII- GIAO THÔNG	96,55	100,90	100,25	101,58	96,96
VIII- BUỮ CHÍNH VIỄN THÔNG	102,10	99,83	99,89	100,02	99,84
IX. GIÁO DỤC	108,50	101,93	101,92	100,14	98,34
70. DỊCH VỤ GIÁO DỤC	109,87	102,38	102,38	100,16	97,91
X- VĂN HÓA, GIẢI TRÍ VÀ DU LỊCH	100,10	102,24	101,62	100,01	102,48
XI- HÀNG HÓA VÀ DỊCH VỤ KHÁC	108,43	104,37	103,96	100,26	106,60
CHỈ SỐ GIÁ VÀNG	192,69	168,33	170,35	103,28	148,13
CHỈ SỐ GIÁ ĐÔ LA MỸ	104,69	103,94	103,69	99,96	103,95

(Nguồn: Thống kê thành phố Cần Thơ báo cáo tình hình biến động giá tiêu dùng tháng 11 năm 2025)

2.2 Nguyên nhân biến động mặt bằng giá thị trường, giá hàng hóa, dịch vụ

Nguyên nhân tăng chủ yếu do các nhóm hàng như thực phẩm, hàng ăn và dịch vụ ăn uống; may mặc, mũ nón, giày dép; nhà ở, điện, nước chất đốt và VLXD; giao thông... có chỉ số giá tăng so tháng trước do ảnh hưởng thời tiết không thuận lợi vào mùa mưa, lũ kéo dài ngày trong tháng nên làm cho giá các mặt hàng thực phẩm tăng cao tác động làm chỉ số giá chung tăng nhẹ so tháng trước.

Mặt hàng thực phẩm tăng so với tháng trước do ảnh hưởng của giá nguyên liệu đầu vào tăng, cộng thêm chi phí vận chuyển tăng, nhu cầu trong dân tiêu dùng nhiều, sức mua tăng, đồng thời các mặt hàng trứng các loại giá cũng tăng do vào mùa nước lũ, làm ảnh hưởng đến nguồn cung sự gia tăng nhu cầu tiêu thụ vì lo ngại dịch bệnh và các yếu tố thị trường khác thời tiết bất lợi khiến nhiều trang trại vịt bị ảnh hưởng, làm giảm sản lượng trứng. Ngoài ra, người dân có xu hướng tăng cường ăn trứng do lo sợ dịch tả lợn Châu Phi, làm tăng nhu cầu trên thị trường nên giá tăng. Rau tươi tăng do ảnh hưởng mùa mưa lũ, bão gây ngập úng tại các vùng trồng, việc gieo trồng gặp nhiều khó khăn, sản lượng thu hoạch thấp nên giá tăng so tháng trước.

Bên cạnh các mặt hàng giá tăng, còn có một số mặt hàng giá giảm so tháng trước do nguồn cung trên thị trường dồi dào nhưng lượng tiêu thụ ít, các cơ sở thời điểm này buôn bán ế ẩm nên giá giảm, cụ thể: mặt hàng thịt lợn giảm 0,89%; nội tạng động vật giảm 0,60%.

Có một số mặt hàng giá cả hàng hóa ổn định do nguồn cung dồi dào như gia lúa trong tháng không biến động, giá thức ăn chăn nuôi, phân bón.

3. Thống kê mức giá hàng hóa, dịch vụ: Bảng phụ lục kèm theo.

II. DIỄN BIẾN GIÁ THỊ TRƯỜNG CỦA MỘT SỐ HÀNG HÓA, DỊCH VỤ THIẾT YẾU

- **Lương thực:** Giá thu mua thóc tươi tại ruộng của một số loại thóc tẻ tương đương giống thóc Khang Dân (gồm OM 5451, OM18, Đài thơm, Jasmin

85,...), Tám thơm (gồm ST 24, ST 25, RVT,...) ghi nhận không biến động so với tháng trước, cụ thể: Thóc tẻ OM 5451, OM18, Đai thơm giá bình quân 5.500 đ/kg; Thóc tẻ ST 24, ST 25 giá bình quân 7.600 đ/kg. Giá gạo thơm thường 20.000 đ/kg.

- **Thực phẩm:** Giá Heo hơi bình quân trong tháng giảm so với tháng trước, giá bán dao động ở mức 46.000 - 53.000 đ/kg (*giá giảm trung bình 5.000 đ/kg*); giá Bò hơi ổn định: đối với Bò tỷ lệ nạc cao giá bán 80.000 - 85.000 đ/kg, Bò cái mua 60.000 đ/kg, Bò ốm 50.000 đ/kg; thịt bắp bò giao động từ 192.500 - 335.000 đ/kg (*tăng 7.000 đ/kg*), và thịt thăn giao động từ 222.000 - 282.000 đ/kg (*tăng 5.000 đ/kg*) tùy loại; Gà ta loại 1,5 - 2kg/con ghi nhận ít biến động, giá phổ biến từ 95.000-105.000 đ/kg (*tương đương tháng trước*).

- **Cá các loại:** Giá Cá quả (lóc) tăng nhẹ, Cá chép tương đương tháng trước. Cá lóc 37.700 đ/kg (*tăng 1.700 đ/kg*), Cá chép 77.300 đ/kg. Tôm thẻ chân trắng giá giảm so tháng trước, giá hiện nay bình quân 171.500 đ/kg (*giảm 24.500 đ/kg*).

- **Rau, màu các loại:** Giá các loại rau trong tháng do thời tiết bất lợi cho sản xuất và nhu cầu nên đã tăng mạnh từ 4.000 - 10.000 đ/kg: giá Bắp cải trắng bình quân 19.400 đ/kg (*tăng 4.400 đ/kg*); Cải xanh 28.000 đ/kg (*tăng 4.000 đ/kg*); Bí xanh 26.700 đ/kg (*tăng 6.400 đ/kg*); Cà chua 48.800 đ/kg (*tăng 11.200 đ/kg*).

- **Trái cây:** Một số loại trái cây có giá biến động mạnh so với tháng trước do nhu cầu thị trường, cụ thể: Quýt đường giá bán 46.000 đ/kg (*tương đương tháng trước*); cam sành giá 12.800 đ/kg (*tăng 8.800 đ/kg*); cam mật giá 12.000 đ/kg; bưởi năm roi giá 21.200 đ/kg (*tăng 1.500 đ/kg*); dưa hấu giá 14.800 đ/kg (*giảm 2.200 đ/kg*); xoài cát Hòa Lộc giá 42.000 đ/kg (*giảm 10.000 đ/kg*).

- **Mặt hàng khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG):** Giá mặt hàng khí dầu mỏ hóa lỏng giảm nhẹ so với tháng trước, cụ thể: Saigon Petro (gas đun) giá 390.000 đ/bình 12kg (*giảm 8.000 đ/bình*).

- **Xăng, dầu:** Giá xăng, giá dầu trong tháng có 03 lần điều chỉnh giá, cụ thể giá bình quân trong tháng: Xăng A95-III giá 20.540 đ/lít (*giảm 643 đ/lít*); xăng E5 Ron 92-II giá 19.800 đ/lít (*tăng 529 đ/lít*); dầu Diezel (0.05%S)-II giá 19.820 đ/lít (*tăng 1.326 đ/lít*); dầu hỏa 2-K giá 18.110 đ/lít (*giảm 372 đ/lít*).

- **Phân bón:** Mặt hàng phân bón ổn định với đạm Phú Mỹ giá 12.500 đ/kg; tăng đối với phân DAP 18-46-0 giá 28.000 đ/kg; và phân NPK 16-16-8-13S giá 19.600/kg.

- **Giá thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản:** Giá thức ăn chăn nuôi ổn định so với tháng trước, cụ thể: thức ăn Heo từ 70kg - xuất chuồng 13.000 đ/kg; thức ăn Gà, Vịt từ 42 ngày - xuất chuồng 12.500 đ/kg; thức ăn Thủy sản 30 - 42 độ đậm bình quân 29.000 đ/kg.

- **Thực phẩm công nghệ:** Một số thực phẩm công nghệ có giá ổn định, cụ thể: Đường cát Biên Hòa giá 31.000 đ/kg; dầu ăn Tường An giá 51.000 đ/bình 1 lít; bột ngọt Ajinomoto giá bán 59.000 đ/kg; bột ngọt Vedan giá bán 60.000 đ/kg; dầu ăn Neptune giá bán 53.000 đ/bình 1 lít; dầu ăn Cái Lân giá 37.000 đ/bình 1 lít. Mặt hàng sữa: Sữa bột Dielac Alpha loại 900gr có giá bán 242.000 đ/hộp. Sữa bột Enfamil A+ tùy từng loại có giá bán từ 519.000 - 595.000 đ/hộp; Sữa đặc Cô Gái Hà Lan (CGHL) có giá từ 28.000 - 32.000 đ/hộp, tùy từng loại; sữa bò tươi tiệt trùng Vinamilk (180ml) có giá 31.500 đ/lốc (4 hộp).

- **Mặt hàng vật liệu xây dựng:** Giá một số mặt hàng vật liệu xây dựng tháng 11 cơ bản ổn định như thép cuộn D8 CB 240 giá 16.250 đ/kg, cát xây 337.500 đ/kg; có một vài mặt hàng tăng nhẹ so với tháng trước, cụ thể: Thép góc I.50 giá 16.570 đ/kg (*tăng 300 đ/kg*).

- **Vàng, đô la Mỹ:** Cập nhật lúc 15 giờ 00 phút, ngày 01 tháng 12 năm 2025, Vàng SJC (nhấn 99,99%) giá bán ra 15.300.000 đồng/chỉ (*tăng 580.000 đồng/chỉ*); đô la Mỹ giá bán ra 26.410 đồng/USD (*tăng 63 đồng/USD*).

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU TIẾT GIÁ

1. Tình hình ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giá:

Sở Tài chính đã tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành:

- Quyết định số 701/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thành lập Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cần Thơ.

- Quyết định số 775/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thành lập Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Quyết định số 992/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thành lập Hội đồng thẩm định bảng giá đất trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2025 về việc đẩy mạnh việc chấp hành quy định pháp luật về giá trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Ủy ban nhân dân thành phố đã có Công văn số 2288/VPUB-KT ngày 09/9/2025 về việc triển khai thực hiện Thông báo số 459/TB-VPCP ngày 04/9/2025 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Hồ Đức Phớc - Trưởng Ban chỉ đạo điều hành giá tại cuộc họp Ban Chỉ đạo về kết quả công tác quản lý, điều hành giá 7 tháng đầu năm 2025, định hướng công tác điều hành giá những tháng còn lại năm 2025.

- Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2025 ban hành Quy chế hoạt động, vận hành, khai thác thông tin, dữ liệu từ cơ sở dữ liệu về giá trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số 2198/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2025 về việc ban hành Chương trình bình ổn thị trường các mặt hàng thiết yếu, thúc đẩy hoạt động thương mại năm 2025, Tết Nguyên đán năm 2026 trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

2. Công tác định giá của địa phương

- Báo cáo Bộ Tài chính (Cục Quản lý giá) tình hình giá thị trường tháng 10 năm 2025 trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Đã triển khai Nghị định số 250/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết việc thành lập và hoạt động của Hội đồng định

giá tài sản; trình tự, thủ tục định giá tài sản trong tổ tụng hình sự đến các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường trên địa bàn thành phố. Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ đã chỉ đạo tại Công văn số 1796/UBND-KT ngày 15 tháng 10 năm 2025: (1) Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường quyết định thành lập Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự; (2) Các cơ quan chuyên môn tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thành lập Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự theo chuyên môn, chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực theo quy định. Đến nay, các sở chuyên ngành và Ủy ban nhân dân xã phường đã thành lập Hội đồng để thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

- Tổ chức họp Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Cần Thơ đối với Yêu cầu định giá tài sản: số 6978/YC-VPCQCSĐT ngày 08/07/2025; 7979/YC-CSKT ngày 17/07/2025; số 7113/YC-VPCQCSĐT ngày 10/07/2025; số 9209/YC-VPCQCSĐT ngày 24/07/2025; số 1337/YC-CSHS ngày 18/07/2024; số 3827/YC-VPCQCSĐT ngày 21/03/2025; số C262/YC-CSHS ngày 30/07/2025; số C526/YC-CSHS ngày 04/07/2025; số B340/YC-VPCQCSĐT ngày 31/07/2025; số B341/YC-VPCQCSĐT ngày 31/07/2025; số 10109/YC-CSHS ngày 01/08/2025; số C548/YC-VPCQCSĐT ngày 04/08/2025; số B648/YC-VPCQCSĐT ngày 08/08/2025; số C1125/YC-VPCQCSĐT ngày 11/08/2025; số 10982/YC-CSHS ngày 12/08/2025; số 11004/YC-VPCQCSĐT ngày 12/08/2025; số C1308/YC-CSHS ngày 14/08/2025; số 10742/YC-CSHS ngày 08/08/2025; số C1345/YC-VPCQCSĐT ngày 15/08/2025; số C1222/YC-CSHS ngày 13/08/2025; số B1007/YC-CSHS ngày 18/08/2025; số B1158/YC-CSHS ngày 21/08/2025; số C1629/YC-CSHS ngày 21/08/2025; số B821/YC-VPCQCSĐT ngày 13/08/2025; số C1586/YC-VPCQCSĐT ngày 20/08/2025; số B1114/YC-VPCQCSĐT ngày 20/08/2025; số C1607/YC-VPCQCSĐT ngày 20/08/2025; số 12380/YC-CSHS ngày 25/08/2025; số 12139/YC-VPCQCSĐT ngày 22/08/2025; số 12553/YC-CSHS ngày 27/08/2025; số 12482/YC-VPCQCSĐT ngày 26/08/2025; số B1153/YC-VPCQCSĐT ngày 21/08/2025; số C1777/YC-

CSHS ngày 26/08/2025; số C1831/YC-VPCQCSĐT ngày 26/08/2025; số C1793/YC-CSHS ngày 25/08/2025; số B1552/YC-VPCQCSĐT ngày 27/08/2025; số C1745/YC-VPCQCSĐT ngày 24/08/2025; số 12968/YC-CSHS ngày 29/08/2025; số C1798/YC-VPCQCSĐT ngày 03/09/2025; số C2010/YC-CSHS ngày 03/09/2025; số C2009/YC-CSHS ngày 03/09/2025; số B1815/YC-VPCQCSĐT ngày 03/09/2025; số C2011/YC-VPCQCSĐT ngày 03/09/2025; số 11393/YC-CSHS ngày 15/08/2025; số B1787/YC-VPCQCSĐT ngày 01/09/2025; số 12885/YC-CSHS ngày 28/08/2025; số 12886/YC-VPCQCSĐT ngày 28/08/2025; số B1927/YC-VPCQCSĐT ngày 04/09/2025; số 13712/YC-VPCQCSĐT ngày 09/09/2025; số C2333/YC-VPCQCSĐT ngày 09/09/2025; số 11/YC-ĐGTS ngày 11/09/2025; số 13957/YC-VPCQCSĐT ngày 10/09/2025; số 14007/YC-CSHS ngày 10/09/2025; số 14008/YC-VPCQCSĐT ngày 10/09/2025; số 13862/YC-VPCQCSĐT ngày 09/09/2025; số B2270/YC-VPCQCSĐT ngày 12/09/2025; số C2386/YC-VPCQCSĐT ngày 09/09/2025; số C2387/YC-VPCQCSĐT ngày 09/09/2025; số C2388/YC-VPCQCSĐT ngày 09/09/2025; số 13933/YC-VPCQCSĐT ngày 10/09/2025; số 14740/YC-CSHS ngày 18/09/2025; số C2756/YC-VPCQCSĐT ngày 16/09/2025; số 14512/YC-CSHS ngày 16/09/2025; số C2741/YC-CSHS ngày 16/09/2025; số 14962/YC-CSKT ngày 19/09/2025; số B2842/YC-VPCQCSĐT ngày 22/09/2025.

- Tham gia Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng dân sự, hôn nhân gia đình, hành chính, kinh doanh thương mại.

3. Tình hình thực hiện kê khai giá

Đối với việc phân công thực hiện kê khai giá trên địa bàn, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ đã ban hành Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2025 về việc phân công thẩm quyền lập, thẩm định phương án giá; tiếp nhận Văn bản kê khai giá; xây dựng đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá, tiếp nhận kê khai giá, thay thế Quyết định số 206/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2025 và Quyết định số 1340/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc sửa đổi, bổ sung Phụ lục 1 và Phụ lục 2 Quyết định số 206/QĐ-UBND

ngày 21 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phân công thẩm quyền lập, thẩm định phương án giá; tiếp nhận Văn bản kê khai giá; xây dựng đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá, tiếp nhận kê khai giá.

IV. DỰ BÁO GIÁ THỊ TRƯỜNG

- Tình hình thị trường cơ bản ổn định, không xảy ra hiện tượng thiếu hàng, sốt hàng, tăng giá đột biến. Lượng hàng hóa trên thị trường tương đối dồi dào, đáp ứng đầy đủ nhu cầu tiêu dùng của người dân trên địa bàn.

- Tình hình nguồn cung khan hiếm do ảnh hưởng bởi thiên tai, đồng thời chi phí đầu vào tăng cao đã tác động mạnh đến giá cả mặt hàng rau, củ, quả, dự báo giá cả mặt hàng, rau củ quả trên thị trường vẫn còn giữ ở mức cao.

- Công tác bình ổn thị trường: Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 2198/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 ban hành Chương trình bình ổn thị trường các mặt hàng thiết yếu, thúc đẩy hoạt động thương mại năm 2025, Tết Nguyên đán năm 2026 trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Chương trình nhận được đăng ký tham gia của 16 doanh nghiệp (tính đến tháng 10 năm 2025) với tổng giá trị dự trữ hàng hóa là hơn 4.108 tỷ đồng (trong đó: Nhóm hàng lương thực thực phẩm hơn 327 tỷ đồng; Nhóm hàng nhiên liệu hơn 3.781 tỷ đồng)

- Dự báo giá cả thị trường tiêu dùng tháng 12 sẽ tiếp tục tăng so tháng trước, cụ thể các nhóm hàng lương thực, thực phẩm, hàng hoá, dịch vụ... giá tăng trong thời gian tới các mặt hàng này là chủ lực khiến giá cả tăng. Nguyên nhân tăng do các nhóm mặt hàng này chủ yếu làm nguyên liệu chính để phục vụ các ngày Lễ, Tết sắp đến, nhu cầu tiêu dùng tăng, xuất khẩu vào các dịp cuối năm cũng tăng, chi phí vận chuyển tăng nên giá tăng.

- Giá vàng và giá đô la Mỹ biến động do ảnh hưởng của thị trường thế giới.

V. GIẢI PHÁP, BIỆN PHÁP QUẢN LÝ, ĐIỀU TIẾT GIÁ

- Nhằm để đảm bảo hiệu quả công tác quản lý giá, điều hành giá, Sở Tài chính đã tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định phân công

nhiệm vụ tổng hợp, phân tích dự báo giá thị trường cho cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân cấp, các đơn vị có liên quan.

- Tiếp tục đề nghị cơ quan, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp khẩn trương cập nhật dữ liệu về giá hàng hoá dịch vụ vào hệ thống cơ sở dữ liệu về giá trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Tiếp tục nhập và thực hiện báo cáo theo quy định về giá cả thị trường trên Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá.

- Rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các văn bản quy phạm liên quan đến lĩnh vực quản lý giá.

- Phối hợp tham gia Hội đồng xác định giá trị tang vật vi phạm hành chính theo đề nghị Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ.

- Tiếp tục tham gia Đoàn kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về giá trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Tiếp tục tham gia Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng dân sự, hôn nhân gia đình, hành chính, kinh doanh thương mại.

Trên đây là báo cáo tình hình giá cả thị trường và công tác quản lý giá tháng 11 năm 2025 trên địa bàn thành phố Cần Thơ, Sở Tài chính thành phố Cần Thơ kính báo cáo Bộ Tài chính./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT, QLG-CS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Cảnh Tuyền Hải